

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH PHÚ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Bình Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 20/05/2017.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/6/2020.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 15/6/2020, tại Hội trường Công ty CP Bình Phú, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Bình Phú được tổ chức với sự tham gia của 42 cổ đông sở hữu và đại diện 1.249.788 cổ phần chiếm 90,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020

• **Kết quả hoạt động SXKD năm 2019**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2019	KQ TH NĂM 2019	% TH / KH
1	Giá trị gia công chế biến	Đồng	60.000.201.600	75.359.218.389	125,6
	Trong đó: Trong PX	Đồng	56.500.201.600	57.063.398.620	101,0
	Gia công ngoài	Đồng	3.500.000.000	18.322.819.769	523,5
2	Doanh thu	Đồng	260.000.599.060	313.216.386.155	120,5
3	Lợi nhuận	Đồng	5.350.000.000	5.637.688.026	105,4
4	Thu nhập BQ (đ/ng/th)		9.800.722	10.835.269	110,6

• **Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH NĂM 2019	KH NĂM 2020	% 2020 / 2019
1	Giá trị gia công chế biến	Đồng	75.386.219.000	70.000.000.000	94,0
	Trong đó: Trong PX	Đồng	57.063.399.000	58.755.000.000	104,1
	Gia công ngoài	Đồng	18.322.820.000	11.245.000.000	63,6
2	Doanh thu	Đồng	313.216.386.241	315.000.000.000	100,6
3	Lợi nhuận	Đồng	5.637.688.000	6.000.000.000	106,4
4	Thu nhập BQ (đ/ng/th		10.835.269	10.835.000	100

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 2: Thông qua Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2019; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THUYẾT MINH	SỐ LIỆU
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1	5.637.688.026
2	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	2	4.491.098.741
3	Thuế TNDN được giảm	Đồng	3	-
4	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	4 = 2 – 3	4.491.098.741
5	Trích quỹ đầu tư phát triển 7%	Đồng	5 = 4 x 7%	314.376.912
6	Trích quỹ khen thưởng 20%	Đồng	6 = 4 x 10%	898.219.748
7	Trích quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch 5%	Đồng	7 = 4 x 5%	224.554.937
8	Trích quỹ phúc lợi 17%	Đồng	8 = 4 x 17%	763.486.786

9	Trích quỹ thù lao HĐQT/BKS, thưởng BĐH 5%	Đồng	9 = 4 x 5%	224.554.937
10	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	Đồng	10 = 4-5-6-7-8-9	2.065.905.423
11	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm sau	Đồng	11	253.796.035
12	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	12 = 4-5-6-7	2.319.701.458
13	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 16%	Đồng	13 = 16% VĐL	2.214.860.800
14	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	14 = 12-13	104.840.656
15	Giá trị cổ phiếu tính trên mệnh giá.	Đồng		13.842.880.000
16	Cổ phiếu hiện hành (CP)	CP		1.384.288
17	Lãi cơ bản/cp (đ/cp)	Đ/CP		1.719

• **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

- Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc trên lợi nhuận sau thuế, gồm:
 - + Quỹ đầu tư phát triển: 10%.
- Chi trả cổ tức cho cổ đông: 16%.
- Trích lập các quỹ khác trên lợi nhuận sau thuế gồm:
 - + Quỹ khen thưởng: 18%.
 - + Quỹ phúc lợi: 17%.
 - + Thưởng HTKH năm : 5%.
 - + Thù lao HĐQT, BKS, thưởng BĐH: 5%.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 4: Tờ trình thực hiện đầu tư năm 2019 và kế hoạch đầu tư năm 2020.

• **Thực hiện đầu tư năm 2019**

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	KẾ HOẠCH 2019		THỰC HIỆN NĂM 2019		% TH/K H
			SL	GIÁ TRỊ	SL	GIÁ TRỊ	
1	Xây dựng cơ bản	HM	1	200.000.000	-	-	-
2	Máy móc thiết bị	Bộ	14	5.363.000.000	15	3.776.980.000	70
3	Thiết bị quản lý	Bộ	3	218.600.000	4	266.820.500	122
	TỔNG CỘNG		18	5.781.600.000	19	4.043.800.500	70

• **Kế hoạch đầu tư năm 2020**

Tiếp tục bổ sung đầu tư một số MMTB chuyên dùng đảm bảo tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Phân đầu đầu tư xong hệ thống xử lý nước thải để đảm bảo an toàn VS môi trường địa bàn công ty trú đóng.

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020		
			SL	GIÁ TRỊ	Thời gian đầu tư
I	XÂY DỰNG CƠ BẢN		1	1.000.000.000	
1	Hệ thống xử lý nước thải	HT	1	1.000.000.000	Q4/2020
II	MÁY MÓC THIẾT BỊ		5	3.372.719.400	-
1	Bộ cấp nút tự động Juki ASK-A	Bộ	1	217.855.000	Q1/2020
2	Máy lập trình quay mansec Juki PS800-12080	Bộ	1	310.200.000	Q4/2020
3	Máy đing điểm áo sômi(chám keo)EPA150	Bộ	1	40.000.000	Q4/2020
4	Máy ép 3 mâm Ngaishing NS8934L(100x50)	Bộ	1	604.664.400	Q4/2020
5	Máy trải cắt tự động (1 đầu 2 bàn)	Bộ	1	2.200.000.000	Q4/2020
	TỔNG CỘNG		6	4.372.719.400	-

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 5: Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C

Địa chỉ: Số 2 Trường Sơn, Phường 2, Tân Bình, Hồ Chí Minh

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Trảng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Số, 165 Đường Cầu Giấy, Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 6: Tờ trình phương án hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn giai đoạn năm 2020-2021.

Thông qua phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành LC, phát hành bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng cơ bản,... tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn, cụ thể như sau:

- Giá trị: 45.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn mươi lăm tỷ đồng).
- Mục đích: phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2020-2021.
- Nguồn thanh toán/trả nợ: doanh thu từ hoạt động SXKD của công ty.
- Đồng ý dùng các khoản nợ phải thu và hàng tồn kho luân chuyển để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

Giao cho Tổng giám đốc công ty; quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, chiết khấu bộ chứng từ, thế chấp/cầm cố tài sản,... tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Bắc Sài Gòn cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Bắc Sài Gòn.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 7: Tờ trình điều chỉnh tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019 và điều chỉnh tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển tại điểm a mục 2 Điều 57 Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty.

Để chủ động trong việc thực hiện phân phối lợi nhuận hằng năm, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh điểm a mục 2 Điều 57 Điều lệ công ty về tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển tối đa 30% lợi nhuận sau thuế thay vì Điều lệ Công ty quy định tối đa là 5%. Đồng thời Đại hội nhất trí thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2019 là 7% thay vì Điều lệ Công ty quy định là 5%.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 8: Tờ trình quyết toán quỹ thù lao hội đồng quản trị năm 2019

- Quỹ thù lao HĐQT/BKS từ năm trước chuyển sang: Không đồng;
- Tổng trích quỹ thù lao HĐQT 5% trên lợi nhuận sau thuế là: 224.554.937 đồng;
- Nộp thù lao HĐQT về Tổng Công ty 28 theo TB 412/TB-TCT ngày 11 tháng 5 năm 2015 là: 14.580.000 đồng;
- Đã sử dụng quỹ để chi hội họp trong năm cho HĐQT/BKS: 46.000.000 đồng;

- Chi thù lao HĐQT/BKS/ thưởng BDH năm 2019: 176.000.000 đồng (trong đó đã thưởng cho Ban điều hành 101.000.000 đồng/10 người và sử dụng quỹ phúc lợi công ty để thưởng cho BDH là 12.025.063 đồng).

- Quỹ thù lao HĐQT/BKS năm 2019 còn lại chuyển sang năm 2020: không đồng
Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 9 : Tờ trình sửa đổi bổ sung mục c khoản 1 Điều 48 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

- Sửa đổi nội dung: Kiểm soát viên không phải là người lao động Công ty, cũng không giữ chức vụ quản lý trong Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông công ty thay vì nội dung cũ là: Kiểm soát viên không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, nhưng phải là cổ đông của Công ty.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 10: Báo cáo Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025

• Định hướng phát triển: Khai thác tối đa mặt bằng hiện có để đầu tư nhà xưởng sản xuất theo chiều sâu thông qua đổi mới công nghệ theo hướng tự động hóa và thay thế lao động, linh hoạt sản xuất đơn hàng đa dạng. Kết hợp với phát triển dự án tận thu từ khai thác mặt bằng và đẩy mạnh mở rộng sản xuất gia công bên ngoài.

• Mục tiêu các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2021- 2025:

- Tăng trưởng doanh thu bình quân: 7%/ năm.
- Tăng trưởng lợi nhuận bình quân: 7%/ năm.
- Tăng trưởng năng suất bình quân: 7%/ năm.
- Tăng trưởng thu nhập bình quân: 5%/ năm.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức từ: 16% đến 20%/ năm.

Với mục tiêu và định hướng phát triển như trên, dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	337.050	360.644	385.889	412.901	441.804
2	Lợi nhuận	6.420	6.869	7.350	7.865	8.415
3	Tổng GT GCCB	78.750	81.900	84.357	88.575	90.346
	Trong đó Giá trị GCCB trong PX	61.693	64.777	68.016	71.417	74.988

4	Năng suất LĐ TT BQ (triệu đ/ng/tháng)	11,96	12,55	13,18	13,84	14,53
5	Thu nhập BQ (triệu đồng/ng/tháng)	11,13	11,69	12,27	12,88	13,53
6	Tổng tài sản BQ	97.879	109.000	116.000	114.000	120.000
7	Vốn chủ sở hữu BQ (TT48)	16.749	16.916	17.086	17.257	17.429
8	Lợi nhuận/Tài sản	6,6%	6,3%	6,3%	6,9%	7,0%
9	Lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	38%	41%	43%	46%	48%

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 11: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 12: Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 13: Thông qua đơn đề cử/ ứng cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020- 2025

- Danh sách đề cử/ ứng cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 gồm:

- + Ông Đỗ Tuấn Anh – Người đại diện vốn nhà nước
- + Ông Trần Doãn Thoan - Tổng Giám đốc – Người đại diện vốn nhà nước
- + Ông Đậu Quang Lành – Cổ đông – nắm giữ 140.043 cổ phần

- Danh sách đề cử/ ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

- + Bà Lý Ngọc Hương – Cổ đông – nắm giữ 110.058 cổ phần
- + Bà Thái Thị Kim Lan – Cổ đông – nắm giữ 23.300 cổ phần
- + Bà Trần Thị Mỹ - Nguyên Kế toán trưởng TCTY 28

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 Cổ phần.

- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nội dung 14: Thông qua kết quả bầu cử

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Ông Đậu Quang Lành	Thành viên HĐQT	101,1%
Ông Đỗ Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	99,5%
Ông Trần Doãn Thoan	Thành viên HĐQT	99,4%
BAN KIỂM SOÁT		
Bà Thái Thị Kim Lan	Thành viên BKS	101,2%
Bà Lý Ngọc Hương	Thành viên BKS	99,5%
Bà Trần Thị Mỹ	Thành viên BKS	99,3%

Phản biểu quyết:

- Tán thành: 1.249.788 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 Cổ phần.

- Không có ý kiến: 0 Cổ phần.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Bình Phú thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

TM Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch



Đỗ Tuấn Anh